

Bản án số: 52/2026/HNGĐ-ST

Ngày 30 - 01 - 2026

Về việc tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Đoàn
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng, ông Nguyễn Văn Tâm
- Thư ký phiên tòa: Ông Phú Thanh Thiện, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 633/2025/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2025 về “Tranh chấp xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2026/QĐXXST- HNGĐ ngày 15/01/2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thúy D, sinh ngày 24/9/2003. Địa chỉ: Ấp V, xã Đ, tỉnh Cà Mau. Căn cước công dân số 095303005160, ngày cấp 15/12/2021; Nơi cấp Bộ Công an.

- Bị đơn: Anh Trần Minh T, sinh ngày 28/02/1994. Địa chỉ: ấp T, xã Đ, tỉnh Cà Mau. Căn cước công dân số 095094008144; Ngày cấp 14/6/2022. Nơi cấp Bộ Công an.

(Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn chị Lê Thúy D trình bày: Qua mai mối, chị và anh Trần Minh T tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Đ nay là xã Đ, tỉnh Cà Mau. Giấy kết hôn số 158 ngày 31/12/2024.

Vợ chồng trước khi cưới có thỏa thuận cùng nhau đi làm để kiếm tiền lo cho cuộc sống, nhưng khi chị đi làm thì tiền lương của chị do anh T quản lý và sử dụng, không cho chị sử dụng nên phát sinh mâu thuẫn, cự cãi và bất đồng trong cuộc sống. Sau khi cưới khoảng vài tháng thì anh chị ly thân đến nay, trong thời gian ly thân thì vợ chồng không có cách nào để hàn gắn lại với nhau và cũng không muốn hàn gắn. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa nên yêu cầu ly hôn với anh Trần Minh T.

Về con chung: Anh chị không có con nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung và nợ chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Lê Thúy D có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

Anh Trần Minh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ các quyết định nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228 BLTTDS xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thúy D; Con chung không có.

Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết. Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Trần Minh T có địa chỉ tại ấp T, xã Đ, tỉnh Cà Mau. Căn cứ Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Cà Mau. Chị Lê Thúy D có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Trần Minh T đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do; Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị D và anh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thúy D và anh Trần Minh T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã Đ, tỉnh Cà Mau) nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Chị D1 cho rằng trong thời gian chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã khiêu, mâu thuẫn về tiền bạc nên vợ chồng không còn hạnh phúc, anh chị đã sống ly thân và không muốn hàn gắn với nhau, hiện nay không còn tình cảm nữa. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho anh Trần Minh T để tham gia các buổi làm việc, hòa giải, phiên tòa nhưng anh T vắng mặt không có lý do. Xét thấy đời sống hôn nhân giữa chị D và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể kéo dài, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thúy D đối với anh Trần Minh T.

[3] Về con chung: Anh chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị D1 không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị D1 phải chịu.

[6] Từ những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với tài liệu chứng cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228, Điều 238; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thúy D. Cho chị Lê Thúy D được ly hôn với anh Trần Minh T.
2. Về con chung: Anh chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị D1 không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.
4. Về án phí: Chị Lê Thúy D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Chị D đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005660 ngày 02/12/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8, Cà Mau được chuyển thu án phí.
5. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Phòng THADSKV8-CM;
- UBND xã Đông Hải;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thạch Đoàn